

DANH SÁCH

Hộ gia đình được hỗ trợ thiết bị lọc nước hộ gia đình đối với hộ chưa có hệ thống xử lý nước sinh hoạt hoặc hộ đã có nhưng hệ thống không đáp ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật tại xã Sơn Cẩm Hà

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của UBND xã Sơn Cẩm Hà)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Đối tượng	Mức đề xuất hỗ trợ tối đa (đồng)
1	Nguyễn Thị Hải	Cẩm Y	Cận nghèo	4.000.000
2	Nguyễn Thị Hương	Cẩm Y		2.000.000
3	Nguyễn Thị Phẩm	Cẩm Phô	Nghèo	4.000.000
4	Đoàn Thị Điều	Cẩm Phô		2.000.000
5	Nguyễn Thị Thanh	Cẩm Phô		2.000.000
6	Nguyễn Thị Đào	Phú Trường	Nghèo	4.000.000
7	Trần Thị Hiên	Phú Trường	Cận nghèo	4.000.000
8	Nguyễn Thị Hòa	Phú Trường	Cận nghèo	4.000.000
9	Nguyễn Thị Thúy Nguyệt	Phú Vinh	Cận nghèo	4.000.000
10	Nguyễn Thị Lân	Phú Vinh	Nghèo	4.000.000
11	Trần Thị Cảnh	Phú Vinh	Nghèo	4.000.000
12	Võ Thị Trà	Phú Vinh		2.000.000
13	Đặng Thị Lộc	Phú Vinh	Cận nghèo	4.000.000
14	Đinh Thị Thơ	Phú Vinh	Nghèo	4.000.000
15	Nguyễn Văn Ba	Phú Vinh		2.000.000
16	Nguyễn Thị Bay	Phú Vinh	Nghèo	4.000.000
17	Huỳnh Thị Ánh Ly	Đại Tráng	Nghèo	4.000.000
18	Âu Thị Liên	Đại Tráng	Nghèo	4.000.000
19	Phạm Xuân Ty	Hội An		2.000.000
20	Trần Ngọc Thọ	Hội An		2.000.000
21	Thân Trọng Sự	Hội An		2.000.000
22	Nguyễn Đức Bằng	Hội An		2.000.000
23	Hồ Văn Giáp	Hội An		2.000.000
24	Trịnh Thị Tạo	Hội An	Nghèo	4.000.000
25	Huỳnh Luân	Hội Lâm	Cận nghèo	4.000.000
26	Nguyễn Thị Lê	Hội Lâm	Cận nghèo	4.000.000
27	Hồ Sự	Hội Lâm	Cận nghèo	4.000.000
28	Trương Văn Huệ	Hội Lâm	Cận nghèo	4.000.000
29	Trương Thị Nhân	Hội Lâm	Cận nghèo	4.000.000
30	Đào Viết Tài	Hội Lâm	Cận nghèo	4.000.000
31	Nguyễn Thị Ba	Hội Lâm	Nghèo	4.000.000

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Đối tượng	Mức đề xuất hỗ trợ tối đa (đồng)
32	Trần Thị Thu Ba	Hội Lâm	Nghèo	4.000.000
33	Trương Ngọc Thúc	Hội Lâm		2.000.000
34	Đào Minh Linh	Hội Lâm		2.000.000
35	Trương Thị Xê	Hội Lâm		2.000.000
36	Nguyễn Ta Min	Hội Lâm		2.000.000
37	Bùi Văn Hùng	Hội Lâm		2.000.000
38	Nguyễn Thị Hương	Hội Lâm		2.000.000
39	Nguyễn Thị Minh	Hội Lâm		2.000.000
40	Nguyễn Thị Mai	Hội Lâm		2.000.000
41	Nguyễn Thị Hiền	Tiên Châu		2.000.000
42	Phạm Công Hòe	Tiên Châu		2.000.000
43	Lưu Thị Tâm	Tiên Châu		2.000.000
44	Lê Thị Nhon	Tiên Châu	Nghèo	4.000.000
45	Phạm Thị Lý	Tiên Châu		2.000.000
46	Cao Văn Trung	Tiên Châu		2.000.000
47	Lê Văn Hiệp	Tiên Châu		2.000.000
48	Nguyễn Thị Hồng Cẩn	Tiên Châu		2.000.000
49	Đặng Có	Tiên Châu		2.000.000
	Tổng cộng			144.000.000